

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2021/HS-ST

Ngày: 13 – 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Tín.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Ngọc Phương và ông Ngũ Minh Luận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2021/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1994 tại Th; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện H, tỉnh D; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Vũ Thị S; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có. Nhân thân: Ngày 30/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Th xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 02/8/2018 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 03/11/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Trần Văn Cu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 03/11/2020 đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố T kết hợp cùng Công an phường B tiến hành kiểm tra hành chính quán cà phê Ánh Hồng tại địa chỉ 15/13 khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh B thì phát hiện tại chòi lá thứ 4 dãy bên phải hướng từ cổng vào có Lê Văn T đang ngồi trong chòi, trên bàn có 13 đoạn ống hút nhựa màu xanh lá hàn kín hai đầu và 17 đoạn ống hút nhựa màu tím hàn kín hai đầu, tất cả bên trong có chứa chất màu trắng. T khai nhận bên trong các đoạn ống hút nêu trên có chứa ma túy loại Heroin do T mua để sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản niêm phong tang vật và biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T.

Qua điều tra, bị cáo Lê Văn T khai nhận vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/11/2020, T thuê xe ôm chở đến khu vực ngã tư Miếu Ông Cù mua toàn bộ số ma túy trên của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch với giá 2.000.000 đồng rồi đem đến quán cà phê Ánh Hồng để sử dụng.

Ngày 11/11/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B có kết luận giám định số 698/MT-PC09 với nội dung: Mẫu chất màu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng 1,0475 gam (M1) và 0,8987 gam (M2), tổng khối lượng là 2,0854 gam.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKS -TA ngày 24/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh B đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Văn T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư được niêm phong, ký hiệu số 698/PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh B đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

[3] Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại quán cà phê Ánh Hồng địa chỉ 15/13 khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh B, bị cáo Lê Văn T đã thực hiện hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy, qua giám định ma túy bị cáo tàng trữ có tổng khối lượng là 2,0854 gam, loại Heroine. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, đồng thời là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, bị cáo có ông nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, đây

là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, ngày 30/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư được niêm phong, ký hiệu số 698/PC09 là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu số 698/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B có khối lượng 1,0475 gam (M1); 0,7916 gam (M2) (là mẫu vật hoàn lại sau giám định).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/02/2021 giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trung Tín